

TRƯỜNG TRUNG CẤP BÁCH KHOA SÀI GÒN
PHÒNG ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐĂNG KÝ ÔN CHUẨN ĐẦU RA TIẾNG ANH
THÁNG 12/2023 - CƠ SỞ GÒ VẤP

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
1	Gò Vấp	2213360070	Hà Đặng An Phúc	07/11/2005	02DD14C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
2	Gò Vấp	2223360362	Trần Vương Song Ngân	05/12/2007	02DD15C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
3	Gò Vấp	2223360340	Trần Yến Nhi	26/11/2007	02YS15C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
4	Gò Vấp	2213240194	Trần Thị Lam Tuyền	10/5/2003	02DD14A1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
5	Gò Vấp	2213360149	Đặng Thiên Phú	08/06/2006	02YS14C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
6	Gò Vấp	2213360250	Nguyễn Thị Ngọc Mai	27/12/2006	02DD14C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
7	Gò Vấp	2223240257	Nguyễn Lệ Kỳ Duyên	20/05/1994	02DD15A2	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
8	Gò Vấp	2223240067	Võ Tuệ Nhi	29/01/2001	02DD15A2	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
9	Gò Vấp	1223360004	Nguyễn Thanh Phái	13/11/2004	02YS15C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
10	Gò Vấp	2223360134	Phạm Thị Hương Thảo	20/07/2003	02DD15C2	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
11	Gò Vấp	2223240185	Nguyễn Thị Mỹ Hằng	26/08/2004	02DD15A2	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
12	Gò Vấp	2223240121	Nguyễn Trung Hưng	01/11/2000	02DD15A2	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
13	Gò Vấp	2223360100	Dương Minh Khôi	02/08/2006	02DD15C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
14	Gò Vấp	2203360278	Vũ Thị Bình Dương	03/04/2002	02DD13C2	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
15	Gò Vấp	2203240021	Lê Xuân Quân	26/01/2001	02YS13A1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
16	Gò Vấp	2223360031	Ngô Quang Hiệp	19/04/2002	02DD15C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
17	Gò Vấp	2223360005	Trịnh Thị Thúy Vân	24/6/1998	02DD15C2	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
18	Gò Vấp	2223360400	Nguyễn Thị Khả Hân	14/06/2007	02DD15C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
19	Gò Vấp	2223240071	Trịnh Thị Sương	10/06/1994	02DD15A2	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
20	Gò Vấp	2213360313	Trần Văn Minh	01/6/2004	02YS14C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
21	Gò Vấp	2223240117	Lê Đình Phương	23/04/2001	02DD15A2	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
22	Gò Vấp	2223360473	Lê Thị Thủy Tiên	31/10/2007	02DD15C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
23	Gò Vấp	2203360103	Nguyễn Trần Thanh Trâm	19/08/2004	02DD13C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
24	Gò Vấp	2213360329	Đoàn Nguyễn Thiện Phú	27/7/2006	02YS14C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
25	Gò Vấp	2213360264	Đỗ Nguyễn Hải Hà	16/8/2006	02DD14C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
26	Gò Vấp	2203240093	Nguyễn Thủy Tiên	10/08/2001	02DD13A1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
27	Gò Vấp	2213360035	Phạm Thị Nhân	20/06/2003	02YS15C2	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
28	Gò Vấp	2223360157	Trương Nguyễn Kiều Oanh	29/04/2007	02DD15C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
29	Gò Vấp	2203360070	Phạm Thị Huyền Trân	17/03/2004	02DD13C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
30	Gò Vấp	2203360160	Nguyễn Anh Thư	05/10/2004	02YS13C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
31	Gò Vấp	2223360058	Trần Thị Thanh Nguyên	24/01/2004	02DD15C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
32	Gò Vấp	2213360280	Lê Mỹ Kỳ	29/4/2006	02YS14C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
33	Gò Vấp	2223360012	Lê Thùy Uyên	22/10/2003	02DD15C2	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
34	Gò Vấp	2203360266	Phạm Thảo Vy	03/01/2005	02DD13C2	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
35	Gò Vấp	2213360367	Nguyễn Quỳnh Chi	13/10/2005	02DD14C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
36	Gò Vấp	2213360265	Nguyễn Đình Anh Thư	01/02/2006	02DD14C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
37	Gò Vấp	2223360297	Trịnh Đoàn Tuấn Phong	19/08/2007	02DD15C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
38	Gò Vấp	2213360336	Đoàn Ngọc Yến Như	08/03/2006	02DD14C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
39	Gò Vấp	2223360272	Nguyễn Minh Triết	05/05/2006	02YS15C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
40	Gò Vấp	2223360350	Đặng Thị Trúc Phương	15/10/2007	02DD15C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
41	Gò Vấp	2213360080	Nguyễn Bình Phương Anh	20/08/2006	02YS14C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
42	Gò Vấp	2213360228	Nguyễn Ngọc Quỳnh Hương	15/12/2006	02DD14C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
43	Gò Vấp	2223360523	Phạm Thị Thiên An	03/06/2007	02DD15C1	Nhóm 5	307	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
44	Gò Vấp	2223360278	Nguyễn Thanh Sang	14/03/2007	02DH15C2	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
45	Gò Vấp	2203360152	Phan Gia Đạt	11/07/2005	02MK13C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
46	Gò Vấp	2213360307	Trần Thuận Trung	24/8/2006	02DH14C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
47	Gò Vấp	2203360251	Vũ Ngọc Hân	02/05/2005	02KT13C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
48	Gò Vấp	2223360475	Nguyễn Phùng Mỹ Phương	05/09/2007	02DH15C3	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
49	Gò Vấp	2223360029	Ninh Thị Diệu	20/04/1992	02DH15C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
50	Gò Vấp	2203360200	Trần Lê Ngọc Phúc	14/04/2005	02KT13C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
51	Gò Vấp	2223360195	Bùi Lê Ngọc Trâm	02/05/2007	02DH15C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
52	Gò Vấp	1203240067	Nguyễn Hoàng Long	29/09/2000	02DL13A1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
53	Gò Vấp	2213360187	Nguyễn Hoàng Phi Hùng	23/08/2006	02DH14C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
54	Gò Vấp	2223240176	Thống Quý Quyền	25/10/2004	02DH15A3	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
55	Gò Vấp	2223360353	Mai Kha Long	05/09/2007	02DH15C2	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
56	Gò Vấp	2223360167	Trương Trung Khánh	01/09/2007	02DH15C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
57	Gò Vấp	2193360293	Nguyễn Ngọc Cẩm Hương	05/03/2001	02MK12C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
58	Gò Vấp	2213360061	Đình Tiến Hoàng	12/12/2002	02DH14C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
59	Gò Vấp	2213360255	Trương Minh Tuấn	15/02/2002	02DH14C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
60	Gò Vấp	2223360468	Sóc Thị Quỳnh Nhi	24/03/2007	02DN15C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
61	Gò Vấp	2223360219	Nguyễn Ngọc Minh Châu	20/10/2007	02DH15C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
62	Gò Vấp	2223360185	Vũ Huy Hoàng	14/04/2006	02DH15C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
63	Gò Vấp	2223360331	Trần Bảo Trâm	23/09/2007	02DH15C3	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
64	Gò Vấp	2223360179	Trịnh Huy Khánh	14/09/2006	02DH15C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
65	Gò Vấp	2213360304	Đỗ Trâm Anh	30/5/2006	02MK14C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
66	Gò Vấp	2203360080	Lưu Cẩm Dung	22/04/2005	02MK13C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
67	Gò Vấp	2213360345	Nguyễn Thị Ngọc Tiên	22/12/2006	02DH14C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
68	Gò Vấp	2223360380	Ngô Thanh Vân	18/07/2007	02DH15C2	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
69	Gò Vấp	2203360092	Vũ Ngọc Trang	03/12/2004	02MK13C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
70	Gò Vấp	2223360023	Phạm Nguyễn Minh Nhựt	29/12/2006	02DH15C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
71	Gò Vấp	1203360059	Thái Gia Tuệ	24/11/2005	02DL13C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
72	Gò Vấp	2223360379	Lê Trúc Tiên	24/03/2007	02DH15C2	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
73	Gò Vấp	2223360216	Hứa Nguyễn Đăng Khoa	01/01/2006	02DH15C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
74	Gò Vấp	2223360103	Trần Vương Khánh	10/08/2007	02DH15C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
75	Gò Vấp	2223360339	Trương Nguyễn Mỹ Vi	15/09/2007	02MK15C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
76	Gò Vấp	2203360254	Phạm Quốc Anh	13/04/2005	02KT13C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
77	Gò Vấp	2203360255	Phạm Quốc Dũng	13/04/2005	02KT13C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
78	Gò Vấp	2213240199	Trần Phạm Tuấn Kiệt	13/10/2005	02MK14C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
79	Gò Vấp	1223240049	Ngô Triều Tông	11/12/2002	02DH15A3	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
80	Gò Vấp	2223360390	Nguyễn Hàn Nhật Đông	10/01/2007	02DH15C2	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
81	Gò Vấp	2223240245	Lê Văn Hoàn	27/07/1998	02DL15A1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
82	Gò Vấp	2223360434	Trần Ngọc Uyên Phương	19/09/2007	02MK15C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
83	Gò Vấp	2223360322	Ngô Minh Hoàng	13/07/2007	02DH15C2	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
84	Gò Vấp	2193240253	Hoàng Huy Hiệu	03/03/2001	02DL13A1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
85	Gò Vấp	2213360104	Võ Trần Thanh Trúc	16/04/2006	02MK14C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
86	Gò Vấp	2223240248	Võ Kim Ngọc	01/06/2004	02DH15A3	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
87	Gò Vấp	2223360042	Đặng Xuân Nhật	10/11/2001	02DH15C1	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
88	Gò Vấp	2223360444	Nguyễn Nhật Hoàng My	14/06/2007	02DH15C2	Nhóm 6	309	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
89	Gò Vấp	2213180015	Phạm Thị Hoa	20/08/1990	02DS14A1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
90	Gò Vấp	2213360157	Trần Thị Thu Hoài	26/07/1993	02DS14C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
91	Gò Vấp	2223240154	Phạm Gia Hân	07/06/1996	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
92	Gò Vấp	2223240267	Nguyễn Thị Mỹ Diễm	30/09/1996	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
93	Gò Vấp	54212320005	Phạm Thị Phương Dung	24/04/2000	02DS16A1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
94	Gò Vấp	2223360334	Đào Bảo Ngọc	02/04/2007	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
95	Gò Vấp	2223360118	Nguyễn Phú Huỳnh Nhi	26/11/2007	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
96	Gò Vấp	2213240205	Bùi Trúc Phương	11/5/2002	02DS14A1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
97	Gò Vấp	2223360121	Nguyễn Thanh Ngân	30/10/2007	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
98	Gò Vấp	2223360304	Nguyễn Thiên Nhi	23/07/2007	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
99	Gò Vấp	2223360591	Vòng Mỹ Phụng	01/06/2004	02DS15C2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
100	Gò Vấp	2223360561	Siu H' Sami	07/07/2006	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
101	Gò Vấp	2213240112	Lê Quang Bảo Anh	22/07/1993	02DS14A1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
102	Gò Vấp	2223360044	Võ Thị Thủy Tiên	09/09/2002	02DS15C2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
103	Gò Vấp	2223240149	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	31/07/2001	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
104	Gò Vấp	2223240147	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	08/03/2001	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
105	Gò Vấp	2223360030	Nguyễn Thị Khánh Duy	20/09/2005	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
106	Gò Vấp	2223360050	Quách Khả Doanh	14/04/2006	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
107	Gò Vấp	2223360128	Lê Thị Thùy Linh	01/08/2003	02DS15C2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
108	Gò Vấp	2223240130	Nguyễn Gia Đông	25/01/1996	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
109	Gò Vấp	2223360003	Dương Thị Bé Thảo	29/9/1995	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
110	Gò Vấp	2223240048	Trương Thu Thủy	01/01/1994	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
111	Gò Vấp	2223240211	Phan Hồng Phấn	19/10/2004	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
112	Gò Vấp	2223180080	Lê Xuân Trường	19/06/2004	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
113	Gò Vấp	2223240091	Trần Thị Cẩm Tú	12/08/2003	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
114	Gò Vấp	2223360366	Phan Văn Tài	27/07/2007	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
115	Gò Vấp	2223360152	Nguyễn Phước Gia Huy	26/01/2007	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
116	Gò Vấp	2223360414	Nguyễn Ngọc Kim Loan	07/12/2007	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
117	Gò Vấp	2223360254	Lê Võ Khánh Như	21/12/2007	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
118	Gò Vấp	2223360411	Nguyễn Phương Thanh Tâm	11/11/2007	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
119	Gò Vấp	2223360396	Phạm Thị Phương Anh	26/08/2007	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
120	Gò Vấp	2223360319	Trần Nguyễn Văn Hoàng	26/12/2006	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
121	Gò Vấp	2223240144	Trương Minh Nguyên Thương	30/08/1994	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
122	Gò Vấp	2223240246	Bùi Ngọc Trâm	17/10/2001	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
123	Gò Vấp	2223240215	Dương Ngọc Khương	05/06/2004	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
124	Gò Vấp	2203360030	Trần Mai Hân	28/12/2005	02DS13C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
125	Gò Vấp	2203180019	Nguyễn Nhật Khánh	08/06/1981	02DS13A1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
126	Gò Vấp	2223240020	Đặng Trần Mỹ Linh	21/06/2001	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
127	Gò Vấp	2223360455	Nguyễn Thị Tố Nga	17/09/2007	02DS15C2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
128	Gò Vấp	2223180076	Dương Thị Ngọc Anh	08/01/1997	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
129	Gò Vấp	2223240289	Phan Thị Tuyết Nhi	12/10/2000	02DS15A1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
130	Gò Vấp	2213240153	Lê Ngọc Huỳnh Châu	28/11/1996	02DS14A1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
131	Gò Vấp	2223360398	Nguyễn Đoàn Hiền Đạt	18/12/2007	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
132	Gò Vấp	2223240084	Đỗ Thị Yên Linh	06/03/2003	02DS15A2	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
133	Gò Vấp	2223360126	Trần Hương Giang	12/03/2007	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
134	Gò Vấp	2223360403	Nguyễn Hoàng Thuận Thảo	02/06/2007	02DS15C1	Nhóm 7	401	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
135	Gò Vấp	2223360249	Phan Huỳnh Minh Tuấn	02/12/2007	02PM15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
136	Gò Vấp	2203360196	Nguyễn Hữu Phúc	09/04/2005	02TM13C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
137	Gò Vấp	2223360511	Phan Thanh Toàn	25/10/2006	02TM15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
138	Gò Vấp	2223360299	Lý Ngọc Bảo Trân	20/11/2007	02PM15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
139	Gò Vấp	2213360284	Hồ Huỳnh Phương Uyên	27/10/2005	02KT14C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
140	Gò Vấp	2223360423	Chí Nguyệt Cát Tiên	04/05/2007	02PM15C2	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
141	Gò Vấp	2213360032	Huỳnh Nguyễn Phương Uyên	22/07/2005	02KT14C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
142	Gò Vấp	2223360336	Lý Hữu Phước	15/06/2007	02PM15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
143	Gò Vấp	2223360483	Ngô Quang Thành	30/11/2007	02PM15C2	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
144	Gò Vấp	2203360207	Phan Nguyễn Toàn Phúc	25/02/2005	02TM13C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
145	Gò Vấp	2223240231	Phan Ngọc Trâm	09/01/2004	02KT15A1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
146	Gò Vấp	2223240230	Trần Thị Ngọc Tuyền	18/01/2004	02KT15A1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
147	Gò Vấp	2223240271	Trần Việt Hùng	12/09/2003	02TM15A1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
148	Gò Vấp	2203360157	Huỳnh Thế Thiên	09/04/2004	02TW13C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
149	Gò Vấp	2223360166	Dương Minh Công	28/09/2007	02PL15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
150	Gò Vấp	2223360333	Đoàn Lâm Thiện Bảo	28/11/2007	02PM15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
151	Gò Vấp	2203360221	Nguyễn Đức Minh Quân	08/04/2005	02TW13C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
152	Gò Vấp	2223360327	Bùi Nguyễn Thanh Vy	27/10/2007	02PM15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
153	Gò Vấp	2223240058	Nông Thị Tem	25/02/1999	02PL15A1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
154	Gò Vấp	2223360341	Nguyễn Thanh Trúc	30/12/2007	02PM15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
155	Gò Vấp	2223360585	Phan Huỳnh Mỹ Hạnh	15/05/2007	02KT15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
156	Gò Vấp	2223360143	Phạm Ngọc Duyên	13/11/2006	02PM15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
157	Gò Vấp	2223360361	Nguyễn Sơn Long	05/11/2007	02PM15C2	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
158	Gò Vấp	2203360085	Trương Văn Cường	02/07/2005	02TM13C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
159	Gò Vấp	2203360248	Nguyễn Đức Duy Bảo	19/11/2004	02TM13C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
160	Gò Vấp	2223240157	Đào Trung Tín	09/12/2002	02KT15A1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
161	Gò Vấp	2223360449	Hoàng Thành Nhân	09/10/2006	02PM15C2	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
162	Gò Vấp	2223360422	Nguyễn Tuấn Khanh	22/11/2006	02TM15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
163	Gò Vấp	2223360344	Trần Ngọc Như	16/11/2007	02KT15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
164	Gò Vấp	2223360335	Đặng Văn Hiếu	04/11/2007	02TM15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
165	Gò Vấp	2223360410	Phạm Bùi Duy Anh	26/09/2007	02PM15C2	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
166	Gò Vấp	2223360239	Phạm Minh Gia Bảo	21/03/2007	02PM15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
167	Gò Vấp	2223360352	Trần Phúc Lộc	25/09/2007	02PM15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
168	Gò Vấp	2223360343	Huỳnh Đăng Khải Hoàn	24/03/2007	02PM15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
169	Gò Vấp	2223360518	Nguyễn Quốc Thắng	01/12/2007	02PM15C2	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
170	Gò Vấp	2223360436	Nguyễn Tấn Thiên Phúc	03/01/2007	02PM15C2	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
171	Gò Vấp	2223240169	Đặng Phong Phú	28/02/1993	02PM15A2	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
172	Gò Vấp	2213240165	Lê Thị Kim Ngân	28/08/1997	02KT14A1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
173	Gò Vấp	2223360124	Nguyễn Bảo Ngọc Hân	15/07/2007	02PL15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
174	Gò Vấp	2223360370	Vũ Đức Dũng	25/12/2006	02PM15C2	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
175	Gò Vấp	2223360461	Trần Thị Hồng Hạnh	05/03/2007	02PM15C2	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
176	Gò Vấp	2223360147	Vũ Nhật Khôi	01/12/2006	02PM15C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
177	Gò Vấp	2203360217	Phan Minh Tài	06/08/2005	02TM13C1	Nhóm 8	405	Chủ nhật	26/11/2023	7h30-11h30 13h00-17h00	
178	Gò Vấp	2223180019	Nguyễn Thị Yên Oanh	22/07/1995	02DS15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
179	Gò Vấp	2223360345	Đặng Hoàng Chiến	23/05/1995	02DD15D1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
180	Gò Vấp	2223240007	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	15/12/1984	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
181	Gò Vấp	2223240023	Nguyễn Thị Nhuồng	06/11/1980	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
182	Gò Vấp	2223240066	Võ Thị Ngọc Sang	01/10/1985	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
183	Gò Vấp	2223180043	Lương Thị Lam Tuyền	03/03/1998	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
184	Gò Vấp	2223360439	Nguyễn Tường Quyên	15/02/2001	02DD15D1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
185	Gò Vấp	2223360579	Lê Thái Minh Thư	09/01/2001	02DD15D1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
186	Gò Vấp	1223180026	Hồ Như Ngọc Bích	23/09/1986	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
187	Gò Vấp	2223240281	Nguyễn Thị Ngọc Yến	18/10/1991	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
188	Gò Vấp	2223240018	Hoàng Thị Hoài	08/03/1990	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
189	Gò Vấp	2223180088	Huỳnh Thị Bích Huyền	10/04/2003	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
190	Gò Vấp	2223240282	Đinh Tấn Tuấn	17/11/1994	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
191	Gò Vấp	2223180070	Nguyễn Dạ Bích Trâm	22/11/1996	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
192	Gò Vấp	2223240039	Võ Nguyễn Hoàng My	05/04/2003	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
193	Gò Vấp	2223240069	Trần Thị Sâm	12/11/2003	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
194	Gò Vấp	3223240020	Võ Ngọc Kiều Nhi	24/09/1998	02DS16B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
195	Gò Vấp	2223180029	Lê Thị Thanh Tuyền	18/09/1999	02DS15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
196	Gò Vấp	2223240076	Trần Đức Dương	13/04/2000	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
197	Gò Vấp	2223180026	Nguyễn Thái Phương Vi	04/10/1985	02DS15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
198	Gò Vấp	54222330064	Trần Thị Như Quỳnh	24/06/2000	02DS16B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
199	Gò Vấp	2223180020	Mai Thị Thanh Hằng	04/06/1995	02DS15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
200	Gò Vấp	54222330012	Nguyễn Thị Xuân Tiên	27/05/1984	02YS16B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
201	Gò Vấp	2223240029	Trần Lê Anh Thư	27/02/2000	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
202	Gò Vấp	2223240127	Bùi Thị Hiền	09/10/2002	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
203	Gò Vấp	54222330065	Nguyễn Thị Yến	18/06/1996	02DD16B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
204	Gò Vấp	2223180051	Huỳnh Đức Minh	12/03/1996	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
205	Gò Vấp	2223240180	Đào Xuân Hương	13/03/1995	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
206	Gò Vấp	2223180034	Dương Mỹ Liên	28/12/1988	02DS15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
207	Gò Vấp	54222320072	Lê Thị Huyền	29/03/1999	02DD16B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
208	Gò Vấp	54222320128	Trần Mai Phương Dung	30/08/1999	02DD16B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
209	Gò Vấp	2223360546	Lý Bảo Thuận	31/01/1989	02DD15D1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
210	Gò Vấp	54222330038	Lê Thanh Nhân	29/08/1993	02YS16B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
211	Gò Vấp	54222320061	Lê Thị Chuyên Ngọc	14/02/2004	02YS16B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
212	Gò Vấp	54222330032	Nguyễn Thị Ngọc Hương	05/08/1996	02YS16B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
213	Gò Vấp	2223240192	Nguyễn Thị Mộng Ước	09/07/2004	02DD15B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
214	Gò Vấp	54222320077	Lưu Thái Ngọc	02/09/1989	02YS16B1	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
215	Gò Vấp	2223360192	Nguyễn Xuân Khánh	29/10/1990	02DS15D2	Nhóm 9	305	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
216	Gò Vấp	2223240128	Đào Đạt Tuấn	08/04/1998	02KT15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
217	Gò Vấp	2223360602	Võ Trần Minh Thùy	19/02/1997	02KT15D1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
218	Gò Vấp	2223240278	Nguyễn Minh Toại	25/12/1994	02DH15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
219	Gò Vấp	3223240028	Đặng Thị Ngọc Trâm	24/02/1998	02KT15E2	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
220	Gò Vấp	2223240160	Nguyễn Thị Cẩm Ly	20/10/2002	02DH15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
221	Gò Vấp	2223240187	Nguyễn Hữu Minh Tuấn	19/01/2001	02DH15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
222	Gò Vấp	2223240046	Nguyễn Minh Chiến	10/02/1998	02KT15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
223	Gò Vấp	1223360071	Nguyễn Đức Toàn	11/03/2004	02KT15D1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
224	Gò Vấp	2223180083	Trương Thị Lệ Hiền	19/07/1990	02KT15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
225	Gò Vấp	2213240136	Nguyễn Thị Thu Thảo	11/05/1998	02MK14B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
226	Gò Vấp	2213360058	Nguyễn Thị Kim Yến	21/04/1999	02MK14D1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
227	Gò Vấp	2223240183	Đỗ Ngọc Thùy Dương	17/04/2000	02KT15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
228	Gò Vấp	2223240134	Nguyễn Thị Mỹ Châu	01/01/1995	02KT15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
229	Gò Vấp	2223240031	Thái Lê Lý Mỹ Hoàng	16/09/2000	02KT15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
230	Gò Vấp	2223180007	Phạm Thị Kiều Trang	05/01/1998	02KT15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
231	Gò Vấp	2223240088	Đào Lan Vi	01/04/1995	02DH15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
232	Gò Vấp	2223360181	Lê Thị Trường Vang	13/12/1989	02DH15D1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
233	Gò Vấp	2213240061	Lâm Nguyên Phương	05/07/1980	02DN14B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
234	Gò Vấp	2223240150	Vũ Thị Thắm	09/10/1982	02KT15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
235	Gò Vấp	2223240166	Huỳnh Thị Thùy Châu	02/09/2000	02KT15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
236	Gò Vấp	2223360488	Lê Phước Thiện	21/01/2003	02DH15D1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
237	Gò Vấp	2223240055	Nguyễn Thành Phát	27/06/2000	02KT15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
238	Gò Vấp	2223240258	Phạm Thị Ngọc Huyền	22/03/2001	02KT15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
239	Gò Vấp	2223240175	Nguyễn Thị Trúc Thanh	08/05/2004	02KT15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
240	Gò Vấp	2223240030	Ngô Tuyền Ngọc	31/07/2001	02DH15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
241	Gò Vấp	2223240241	Ngô Thị Sinh	17/04/1996	02KT15E2	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
242	Gò Vấp	2213240094	Lê Phương Thảo	04/09/1991	02DN15B1	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
243	Gò Vấp	2203360265	Trần Võ Hà Trang	25/02/2005	02DS13C2	Nhóm 10	405 307 405	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
243	Gò Vấp	2223240107	Phạm Hữu Minh	19/10/1988	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
244	Gò Vấp	2213180019	Trần Quốc Duy	03/10/1998	02YS14B1	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú	
245	Gò Vấp	2223240224	Bùi Thị Mảnh	Khương	05/02/1996	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
246	Gò Vấp	2223240250	Nguyễn Ông	Phát	27/02/1994	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
247	Gò Vấp	2223240042	Đỗ Thị Tường	Vi	05/08/1987	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
248	Gò Vấp	2223240068	Vưu Kim	Anh	28/02/1999	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
249	Gò Vấp	2223240135	Lê Đức	Hưng	07/09/1985	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
250	Gò Vấp	2223240036	Nguyễn Trọng	Đức	10/06/1987	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
251	Gò Vấp	2223180094	Hồ Thị Anh	Tài	20/09/1986	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
252	Gò Vấp	2223240249	Nguyễn Hoàng	Ý	05/08/1997	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
253	Gò Vấp	2223180060	Nguyễn Thị Huỳnh	Trân	16/11/1997	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
254	Gò Vấp	2223180097	Hoàng Thị Huyền	Vân	08/01/1984	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
255	Gò Vấp	2223240133	Nguyễn Ngọc	Thủy	06/06/1996	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
256	Gò Vấp	2213360303	Cao Thanh	Hải	03/7/1990	02YS14D1	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
257	Gò Vấp	2223180074	Trần Thị Kim	Cương	18/03/1989	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
258	Gò Vấp	2223240199	Lê Thùy HàNi	22/03/1989	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
259	Gò Vấp	2223240100	Nguyễn HoàngDung	24/02/2000	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
260	Gò Vấp	2223240063	Lê Nguyễn MaiTrang	06/01/2000	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
261	Gò Vấp	2213360057	Lê ThịThủy	10/10/1999	02YS14D1	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
262	Gò Vấp	1223240051	Trần NgọcYến	09/05/1996	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
263	Gò Vấp	2213360174	Phan ThiệnBửu	13/06/1989	02YS14D1	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
264	Gò Vấp	2213360040	Lý MinhPhụng	01/05/1998	02YS14D1	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
265	Gò Vấp	2213180052	Nguyễn ThịYến	07/3/1995	02DS14B1	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
266	Gò Vấp	2223180065	Lê HồPhuong	17/06/1980	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
267	Gò Vấp	2223240213	Phạm Lê NhậtTân	09/01/2002	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
268	Gò Vấp	2213360089	Nguyễn Thị KimAnh	02/01/1989	02YS14D1	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
269	Gò Vấp	2213180036	Kiều CôngDanh	12/11/1985	02YS14B1	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	
270	Gò Vấp	2223240276	Lê TrọngHồ	10/03/1987	02DS15B2	Nhóm 11	406 309 309	Thứ 2 Thứ 4 Thứ 6	27/11/2023 29/11/2023 01/12/2023	18h00 - 21h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
271	Gò Vấp	2223180039	Hồ Phương Uyên	08/02/1993	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
272	Gò Vấp	2223240140	Trần Thị Vân Anh	14/11/2003	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
273	Gò Vấp	2223240102	Thái Hồ Quang	20/07/1999	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
274	Gò Vấp	2223240178	Võ Thị Tuyết Mai	22/02/1975	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
275	Gò Vấp	2223180079	Dương Thị Bạch Tuyết	28/08/1990	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
276	Gò Vấp	2223180052	Trần Văn Thảo Nhi	02/05/1998	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
277	Gò Vấp	2223180096	Nguyễn Bá Thuận	07/08/1998	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
278	Gò Vấp	2223240294	Đỗ Hiếu Nghĩa	16/04/1987	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
279	Gò Vấp	2223240017	Lê Thị Hồng	17/10/1990	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
280	Gò Vấp	2223360517	Nguyễn Hoàng Kim Ngân	21/11/1994	02YS15D1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
281	Gò Vấp	2223240243	Đặng Quang Huy	17/01/2003	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
282	Gò Vấp	2223240228	Vũ Hoàng Minh Huy	10/10/2004	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
283	Gò Vấp	2223360601	Vũ Thị Huyền	30/11/2002	02YS15D1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
284	Gò Vấp	2223240014	Bùi Chí Bảo	22/01/2000	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
285	Gò Vấp	2223240142	Trần Thị Cẩm Quyên	30/10/2001	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
286	Gò Vấp	2223180087	Dương Ngọc Hân	24/10/1987	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
287	Gò Vấp	2223240234	Ngô Xuân Mỹ Ngọc	20/05/1992	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
288	Gò Vấp	2223240292	Hứa Long Hậu	10/02/1993	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
289	Gò Vấp	2223360590	Thiều Thị Cẩm Liên	10/11/2004	02YS15D1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
290	Gò Vấp	2223360026	Mai Thị Huyền	03/06/1999	02YS15D1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
291	Gò Vấp	2223240070	Lê Minh Quân	15/06/2002	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
292	Gò Vấp	2223240089	Nguyễn Hữu Trọng	18/08/2000	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
293	Gò Vấp	2223180030	Nguyễn Thụy Phương Hằng	19/06/1996	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
294	Gò Vấp	2223180075	Lê Phương Trinh	12/05/1997	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
295	Gò Vấp	2223360037	Phạm Hoàng Phước	09/02/1997	02YS15D1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
296	Gò Vấp	2223240045	Nguyễn Thế Vinh	05/04/1997	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
297	Gò Vấp	2223240050	Lê Khắc Đạt	08/10/1999	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
298	Gò Vấp	2223360059	Trịnh Văn Giàu	20/10/1993	02YS15D1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
299	Gò Vấp	2223240049	Nguyễn Văn Thái	23/02/1997	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
300	Gò Vấp	2223240256	Đoàn Huy Triều	27/08/2002	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
301	Gò Vấp	2223240077	Nguyễn Mộng Huyền Trân	20/05/1999	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
302	Gò Vấp	2223240286	Lê Thị Bảo Trân	06/10/2000	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
303	Gò Vấp	2223240260	Bùi Tấn Trung	22/08/2004	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
304	Gò Vấp	2223180045	Lê Thị Ngọc Trâm	21/10/1996	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
305	Gò Vấp	2223240238	Trần Thị Mỹ Tiên	20/02/1998	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
306	Gò Vấp	SPC18316	Nguyễn Thị Hồng	11/8/1991		Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
307	Gò Vấp	2223360203	Phạm Thị Lệ Kiều	01/06/1994	02YS15D1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
308	Gò Vấp	2223180077	Trần Trung Thiện	26/06/1989	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
309	Gò Vấp	2223180072	Trần Thị Phương Thảo	08/09/1996	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
310	Gò Vấp	2223180081	Nguyễn Quang Thịnh	05/12/1985	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
311	Gò Vấp	2223180090	Lê Quang Hoàng Dĩ	01/01/1995	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
312	Gò Vấp	2223360051	Nguyễn Thị Linh	03/09/2002	02YS15D1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
313	Gò Vấp	2223240227	Nguyễn Hoàng Phúc	01/01/2001	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
314	Gò Vấp	2223240254	Lý Phương Yến	15/09/1994	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
315	Gò Vấp	2223240033	Võ Phước Lộc	11/04/2002	02YS15B1	Nhóm 12	307	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
316	Gò Vấp	2223180025	Dương Hồng Phong	05/09/1991	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
317	Gò Vấp	2223240028	Trần Tiến Tới	13/09/2003	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
318	Gò Vấp	2223240065	Nguyễn Ngọc Trù	25/04/1998	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
319	Gò Vấp	2213240125	Nguyễn Thảo Hiền	13/01/2003	02YS14A1	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
320	Gò Vấp	2223240111	Nguyễn Thị Tô Như	37531	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
321	Gò Vấp	2213240187	Đỗ Thị Mỹ Tiên	08/4/2003	02YS14A1	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
322	Gò Vấp	2223240216	Võ Thị Hoài Thương	23/02/2004	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
323	Gò Vấp	2223240207	Võ Phan Kiều Oanh	19/11/2004	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
324	Gò Vấp	2223240217	Thái Thị Phương Tâm	23/04/2004	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
325	Gò Vấp	2223240064	Hoàng Nguyễn Kim Thư	07/05/2003	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
326	Gò Vấp	2223180050	Nguyễn Thị Thúy Nga	07/03/1985	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
327	Gò Vấp	2223240240	Đặng Thị Lệ Thu	31/07/2001	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
328	Gò Vấp	2223240291	Trịnh Giang Thanh	23/08/2001	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
329	Gò Vấp	2223240191	Lại Gia Định	09/08/2004	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
330	Gò Vấp	2223240174	Trương Kim Thùy	08/04/2004	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
331	Gò Vấp	2223240195	Đào Tấn Nhật	27/04/2004	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
332	Gò Vấp	2213240170	Trần Thị Kim Tiến	28/8/2003	02YS14A1	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
333	Gò Vấp	2213240123	Đặng Thị Huyền Trang	23/04/2003	02YS14A1	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
334	Gò Vấp	2223240122	Đặng Thị Diễm My	20/04/2003	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
335	Gò Vấp	2213240070	Vũ Đình Thiện	28/01/1995	02YS14A1	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
336	Gò Vấp	2223240220	Nguyễn Thị Phương Thùy	25/11/2004	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
337	Gò Vấp	2223240073	Nguyễn Huỳnh Bảo Ngọc	07/03/2003	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
338	Gò Vấp	2213240173	Châu Quốc Triệu	12/12/2003	02YS14A1	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
339	Gò Vấp	2213240146	Trần Thị Phương Thảo	30/12/2003	02YS14A1	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
340	Gò Vấp	2223240203	Lê Đức Huy	22/02/2004	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
341	Gò Vấp	2213240141	Trần Quang Tuyền	18/11/2003	02YS14A1	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
342	Gò Vấp	2223240182	Nguyễn Hoàng Thanh Trọng	12/10/2004	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
343	Gò Vấp	2223240196	Trần Thanh Hậu	22/11/2003	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
344	Gò Vấp	2213240189	Bùi Văn ThạNh	05/2/2002	02YS14A1	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
345	Gò Vấp	2223240146	Bùi Hoài An	25/01/2004	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
346	Gò Vấp	2223240218	Nguyễn Đình Sơn	01/06/2004	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
347	Gò Vấp	2213240144	Nguyễn Đăng Nguyên	30/12/2003	02YS14A1	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	
348	Gò Vấp	2213240097	Trần Thị Phương Thảo	22/08/2000	02YS14A1	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	

STT	CƠ SỞ	MÃ SỐ SINH VIÊN	HỌ VÀ TÊN	Ngày sinh	Mã lớp	Nhóm ôn	Phòng	Thứ	Ngày ôn	Giờ	Ghi chú
349	Gò Vấp	2223240235	Trịnh Thị Yến Nhi	30/12/2004	02YS15A2	Nhóm 13	408	Thứ 3 Thứ 5 Thứ 7	28/11/2023 30/11/2023 02/12/2023	18h00 - 21h00	